

Số: /2024/QĐ-UBND
“DỰ THẢO”

Hải Dương, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành danh mục cây xanh khuyến khích trồng, hạn chế trồng, cấm trồng trên địa bàn tỉnh Hải Dương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung của Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Quản lý cây xanh đô thị;

Căn cứ Thông tư số 20/2005/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2005 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý cây xanh đô thị và Thông tư số 20/2009/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 20/2005/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2005 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý cây xanh đô thị;

Căn cứ Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương Ban hành Quy định về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Hải Dương và Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 05 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương sửa đổi một số Điều của Quy định quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh Hải Dương.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục cây xanh khuyến khích trồng, hạn chế trồng, cấm trồng trên địa bàn tỉnh Hải Dương địa bàn tỉnh Hải Dương cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định ban hành Danh mục cây xanh khuyến khích trồng, hạn chế trồng, cấm trồng trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Danh mục này áp dụng đối với các nhóm cây thân gỗ bóng mát và cây bụi thân gỗ; không xem xét đối với cây bụi nhỏ có hoa, cây thân thảo...

2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở, khu dân cư nông thôn, khu công nghiệp, cụm công nghiệp và các tuyến quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

3. Các bước lựa chọn cây xanh

a) Xác định mục đích sử dụng cây xanh: Trồng cây bóng mát, cây trang trí, cây tạo cảnh quan, cây cách ly.

b) Xác định vị trí cần trồng cây: vỉa hè, dải phân cách, vườn hoa, công viên, khu đất trồng cây cách ly, hành lang an toàn giao thông, đất lưu không để mở rộng giao thông đường bộ, khuôn viên công trình di tích văn hóa lịch sử, khuôn viên cơ quan và khu vực công cộng khác.

c) Khảo sát và thu thập thông tin về vị trí, khu vực trồng cây: về quy hoạch, sử dụng đất, không gian trên cao như đường dây điện, cột đèn và không gian ngầm dưới đất như đường ống cấp, thoát nước, cáp quang, an toàn đường bộ...; Điều kiện tự nhiên (thổ nhưỡng, lượng mưa, số giờ nắng, ...); Các yêu cầu về cảnh quan, lịch sử, văn hoá, điều kiện dự án.

d) Lựa chọn loại cây trồng phù hợp với mục đích, vị trí cần trồng cây.

4. Nguyên tắc lựa chọn cây xanh

a) Cây phù hợp với thổ nhưỡng và khí hậu địa phương: Tỉnh Hải Dương có khí hậu nhiệt đới gió mùa, hàng năm có 2 mùa rất rõ rệt với mùa đông lạnh, ít mưa và mùa hè nóng ẩm, mưa nhiều, vì vậy cần ưu tiên các loài cây bản địa, có khả năng chịu lạnh, chịu hạn và sinh trưởng tốt trong điều kiện khí hậu khắc nghiệt. Bên cạnh đó cây phải chịu được gió lớn, bụi, ít sâu bệnh, cây có lá xanh quanh năm, không rụng lá trơ cành hoặc nếu rụng lá vào mùa đông cây cũng phải có dáng đẹp, màu đẹp.

b) Chọn cây có khả năng cải thiện môi trường như tạo bóng mát, giảm ô nhiễm môi trường không khí, hạn chế tiếng ồn, ...

c) Tiết kiệm kinh tế:

- Chọn những loại cây dễ trồng, có tốc độ phát triển nhanh giúp tạo cảnh quan và bóng mát trong thời gian ngắn, tiết kiệm chi phí trồng thêm cây mới. Chọn cây ít cần bảo dưỡng và chăm sóc đặc biệt, những loại cây không yêu cầu cắt tỉa thường xuyên, không rụng lá hoặc cành quá nhiều để giảm thiểu chi phí duy trì, chăm sóc.

- Chọn những loại cây thông dụng, tránh chọn những loại cây nhập khẩu có giá thành ban đầu cao. Ưu tiên chọn các loại cây có sẵn từ nguồn cung địa phương

giúp giảm chi phí vận chuyển, giảm thiểu rủi ro cây chết sau khi trồng và phải thay mới.

d) Phù hợp với không gian trồng:

Cây trồng trên vỉa hè, dải phân cách cần chọn cây có kích thước vừa phải, tán gọn, không che khuất tầm nhìn giao thông, không gây cản trở di chuyển của người đi bộ và phương tiện. Cây có rễ không gây hư hại cho vỉa hè, nền đường hoặc công trình ngầm.

Cây trồng trên hành lang an toàn giao thông phải phù hợp với quy hoạch chung đô thị, quy hoạch xây dựng vùng huyện, các quy hoạch khác có liên quan, cần chọn cây có kích thước vừa phải, tán gọn, thích ứng với môi trường sống khô hạn, nắng nóng, ven đường và chịu tác động của gió mạnh, việc chọn và trồng cây phải bảo đảm an toàn công trình đường bộ và công trình khác trong hành lang an toàn đường bộ, không che lấp báo hiệu đường bộ, không ảnh hưởng đến tầm nhìn xe chạy, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, bảo vệ cảnh quan, môi trường theo quy định của pháp luật.

Cây trồng tại các khu vực đất đã được Nhà nước thu hồi để quản lý, mở rộng đường giao thông đường bộ cho giai đoạn tiếp theo, cần chọn cây sinh trưởng nhanh (chu kỳ thu hoạch 6-15 năm), kích thước vừa phải, tán gọn, thích ứng với môi trường sống khô hạn, nắng nóng, ven đường và chịu tác động của gió mạnh, việc chọn và trồng cây phải bảo đảm an toàn công trình đường bộ, không che lấp báo hiệu đường bộ, không ảnh hưởng đến tầm nhìn xe chạy, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, bảo vệ cảnh quan, môi trường theo quy định của pháp luật.

Cây trồng tại các khu vực công cộng trong đô thị cần chọn cây có tán rộng, tạo bóng mát. Cây có giá trị thẩm mỹ cao, tạo điểm nhấn cho cảnh quan khu vực công cộng.

Ở các khu vực có giá trị lịch sử, việc chọn lựa cây xanh cần cân nhắc đến các loại cây đã gắn bó với địa danh đó từ lâu đời và được coi là biểu tượng lịch sử, văn hoá của khu vực đó.”

5. Danh mục cây xanh khuyến khích trồng, hạn chế trồng, cấm trồng trên địa bàn tỉnh

a) Danh mục cây xanh khuyến khích trồng được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này, gồm các loại cây đáp ứng được phần lớn các yêu cầu về nguyên tắc lựa chọn cây xanh trồng trên địa bàn tỉnh.

b) Danh mục cây xanh hạn chế trồng được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này, gồm các loại cây có một trong các đặc điểm sau: cây có đặc tính sinh học gây ảnh hưởng nhất định đến sự an toàn, mỹ quan đô thị và vệ sinh môi trường... (như cây ăn quả thu hút côn trùng, cây có hoa quả tạo ra mùi khó chịu, cây ảnh hưởng đến việc vệ sinh môi trường...), cây có rễ ăn nổi, rễ phụ phát triển mạnh làm hư hại, mất mỹ quan công trình hoặc cây có đặc tính văn hoá không

phù hợp, liên quan đến tín ngưỡng kiêng kỵ của địa phương. Tuy nhiên, những cây này phù hợp trồng tại một số khu vực, công trình có đặc thù nhất định.

c) Danh mục cây xanh cấm trồng được quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này gồm những cây có độc tố, chất gây nghiện, có khả năng gây nguy hiểm tới người, phương tiện và công trình, ảnh hưởng đến các loại cây khác.

6. Khi trồng bổ sung hoặc thay thế cây chết, cần đảm bảo tính đồng bộ và hài hoà với cảnh quan hiện có: Cây trồng bổ sung hoặc thay thế cần có hình dáng, kích thước và đặc điểm sinh học tương tự với cây đã chết để giữ được sự đồng bộ trong cảnh quan chung. Tránh sử dụng những loại cây có đặc tính quá khác biệt về màu sắc hoa, lá hoặc kích thước so với cây xung quanh làm phá vỡ sự thống nhất trong thiết kế cảnh quan.

7. Cây xanh thuộc danh mục hạn chế trồng tại Phụ lục II chỉ được phép trồng theo quy hoạch xây dựng, quy hoạch chuyên ngành cây xanh hoặc dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

8. Đối với những loại cây xanh đã trồng thuộc danh mục cây cấm trồng tại Phụ lục III hoặc không phù hợp với tính chất, vị trí, đặc điểm cây trồng theo danh mục cây xanh trồng hạn chế tại Phụ lục II thì cơ quan, đơn vị theo phân công, phân cấp có trách nhiệm đánh giá, xem xét cây có thuộc loại được bảo tồn không để có biện pháp quản lý phù hợp hoặc lập kế hoạch từng bước thay thế chủng loại cây trồng thuộc danh mục tại Phụ lục I.

9. Đối với những loại cây xanh không thuộc danh mục tại Phụ lục I, Phụ lục II hoặc du nhập từ nước ngoài, các cơ quan, đơn vị quản lý cây xanh có trách nhiệm xin ý kiến của cơ quan có thẩm quyền trước khi mua trồng, lập danh mục báo cáo Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, tổng hợp và đề xuất đưa vào danh mục cây xanh khuyến khích trồng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Bãi bỏ một số khoản, phụ lục của các Quyết định sau đây:

a) Phụ lục I của Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương;

b) Khoản 4, Điều 1 Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 05 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương sửa đổi một số Điều của Quy định quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh Hải Dương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ tư pháp;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Châu